



## Mục lục

Lời tựa . . . . .	5
Chương 1: Lá khổ qua, bông khổ qua . . . . .	11
Chương 2: Lên mười tám, chạ qua sông lấy chông . . . . .	42
Chương 3: Ghe long đong, đuôi cong cong . . . . .	78
Chương 4: Bến sông xưa đó đợi trông nàng Kiều . . . . .	107
Chương 5: Bão về chiều, lá xiêu xiêu . . . . .	129
Chương 6: Người trên phố thị có điều tìm em . . . . .	166
Chương 7: Ve kêu hè, dạ rối ren . . . . .	182
Chương 8: Sầu đầu tía nở lịm hoen bến rồng . . . . .	207
Chương 9: Bầu rắng, bí chẳng cùng dòng. . . . .	263
Chương 10: Nhưng nào hiềm nỗi tanh lòng, con ơi. . . . .	310
Chương 11: Bông ban công, không cất lời . . . . .	362
Chương 12: Dong ghe ta đến cuối trời xa khơi. . . . .	396
Chương 13: Sóng vẫn nổi, gió vẫn vời . . . . .	420
Chương 14: Ghe chài tạc dạ giữa đời ngược xuôi . . . . .	483
“Gia đình bên sông”	
- Nhận xét của các nhà phê bình . . . . .	532

## Lời tựa

- TÀO VĂN HIÊN -

“Thanh Đồng Quỳ Hoa” là một giải thưởng văn học, đối tượng của nó chính là thiếu nhi, mà thiếu nhi lại là nhân tố sẽ quyết định đạo đức và phẩm chất của dân tộc cũng như của cả nhân loại trong tương lai, nên đạo đức, cái đẹp, lòng trắc ẩn... có lẽ sẽ là định hướng muôn đời mà giải thưởng này tiếp bước.

“Thanh Đồng Quỳ Hoa” là một giải thưởng văn học, giống như tất cả các giải thưởng văn học có chủ trương hình thức văn học mới, giải thưởng này cũng là một sự phân tích và lí giải về văn học.

Văn học là gì, thế nào là văn học? Sứ mệnh căn bản của văn học có lẽ là trao cho con người một nền tảng nhân văn tốt đẹp, vì thế sứ mệnh này chắc chắn là thiêng liêng. Trên thực tế, các thế hệ văn học tiền bối của chúng ta trước nay vẫn luôn nhìn nhận văn học theo cách này. Sở dĩ văn học được con người lựa chọn, là vì con người đã nhận thấy văn

học có lợi trong việc giáo dục và thanh lọc bản chất con người như thế nào. Con người hoàn toàn có lí do để tôn trọng lịch sử văn học và các nhà văn là như vậy. Từ thuở ban sơ cho đến nay, văn học đã đóng một vai trò không thể thay thế trong việc giáo dục và thanh lọc bản chất con người. Trong thế giới tinh thần của con người ngày nay, có muôn vàn điều tốt đẹp và huy hoàng xuất thân từ văn học, trong tính cách tuyệt vời của con người ngày nay, chỉ cần tinh ý một chút, ta sẽ nhìn ra ngay dấu vết mà văn học đã để lại. Không có văn học, sẽ không có thế giới ngày nay, và càng không có con người ngày nay. Con người cần nhìn nhận những nhà văn đã sáng tạo nên những tác phẩm vĩ đại như cách mà họ ngưỡng vọng những vì sao. Không có văn học, con người vẫn chìm trong mê man tăm tối, vẫn sống giữa mông muội vô minh, vẫn tồn tại như loài động vật thuần túy, không một chút tình cảm, không một chút đam mê.

Văn học phải có đạo đức. Ngay từ đầu văn học đã có tôn chỉ là đạo đức. Phải thừa nhận rằng bản chất cố hữu của con người còn lâu mới được đáng yêu và đẹp để đến nhường ấy. Sự thật có thể ngược lại, bên trong bản chất con người vẫn còn tồn tại nhiều lẽ thói xấu xí. Những lẽ thói này đang cản trở bước tiến của con người hướng tới sự văn minh và những nền văn minh ngày càng cao hơn. Để duy trì sự tồn tại và phát triển của loài người, những bậc kỳ tài của nhân loại đã phát hiện ra rằng, giữa con người với con người, bắt buộc phải tuân theo đạo đức. Ý nghĩa của khái niệm này ban đầu tất nhiên vẫn còn ngây thơ và non nớt. Tuy nhiên, sự ra đời của

nó đã mang lại cho con người khả năng tiến tới văn minh. Bao thế kỉ đã trôi qua, ý nghĩa của đạo đức cũng không ngừng đổi thay và tiến triển theo thời cuộc. Thế nhưng nó cũng dần dà lắng đọng lại một vài phẩm chất cơ bản và bất biến: chí công vô tư, chân thành, đồng cảm với kẻ yếu, diu dắt người khốn khó, phản đối cường quyền, ngăn chặn bá quyền, hướng đến bình đẳng, khao khát tự do, tôn trọng con người, gìn giữ thiện tâm. Cái xấu trong bản chất con người cũng gia tăng và tái diễn theo thời gian do những nguyên nhân và tác động đến từ các bước ngoặt lịch sử, từ sự thay thế địa vị giai cấp hay từ sự thiếu thốn và đói khát về vật chất. Nhưng văn học, ngay từ khi mới ra đời đã giương cao ngọn cờ đạo đức, và song hành với các loại hình tinh thần khác như triết học, luân lí học... văn học đã khắc chế một cách có hiệu quả những mặt xấu trong bản chất con người, và đồng thời cũng không ngừng hoàn thiện bản chất con người.

Năm xưa, ông Từ Chí Ma đã lí giải văn học như thế này: “Văn của Tolstoy, văn của Romain Rolland, văn của Tagore, văn của Russell, dù xuất phát điểm có chênh lệch nhau cách mấy, thì đến sau cùng, tiếng nói của họ vẫn đồng điệu và hô ứng với nhau, mặc dù không hoàn toàn nhất quán. Tiếng nói dịu dàng của các vị đó vẫn muôn đời kêu gọi phần mềm yếu nhất trong bản chất con người, yêu cầu chúng thức tỉnh, và dựa vào sức mạnh vô biên của tình yêu, chúng quét sạch mọi thế lực cản trở chúng ta yêu thương nhau, chữa lành mọi thứ điên cuồng kích động cái ác trong chúng ta, triệt tiêu muôn vàn những điều đã trói buộc tự do và làm nhỡ nhốc

tôn nghiêm đạo đức của chúng ta. Những tiếng nói vĩ đại này chính là ánh mặt trời gieo rắc khắp đất bằng, chúng cho ta ánh sáng, cho ta hơi ấm, cho ta sức sống tươi mới, cho ta những sắc màu khỏe khoắn...” Con người không có đạo đức thì xã hội khó mà duy trì. Phải có giáo dục đạo đức, xã hội loài người mới có thể vận hành bình thường, mới có những cảnh quan cho chúng ta ngày nay ngắm nhìn. Một tác phẩm nghệ thuật không soi rọi ánh sáng đạo đức cho con người, thì không thể gọi là một tác phẩm hay.

So với con người đời xưa, con người đời nay có một điểm khác biệt: Ấy là họ có “tình cảm”. Và trong quá trình vun đắp tình cảm, văn chương có công đi đầu. Tình cảm khiến con người vượt lên ngưỡng động vật bình thường mà trở thành loài cao quý, tình cảm khiến con người thoát khỏi trạng thái sinh tồn sinh vật thuần túy như chó mèo mà tiến vào một cảnh giới mới. Trong cảnh giới đó, con người không còn nữa những thú vui chỉ có thể thỏa mãn bằng việc ăn, uống hay qua các giác quan khác, mà còn biết tận hưởng niềm vui về mặt tinh thần. Cảm xúc xuất hiện, thế giới sinh vật vật chất cũng theo đó mà thay đổi, khoác lên mình vẻ đẹp huyền nhiệm khôn tả hay không thể diễn tả bằng lời. Con người đã lãnh ngộ đủ loại lạc thú khiến thân tâm sung sướng, năm rộng tháng dài, sau cùng cũng tìm ra được một số từ ngữ để diễn tả những cảm nhận này: tĩnh lặng, điềm nhiên, du dương, u sầu, trang nghiêm, mộc mạc, cao quý, tao nhã... Hình thức văn chương có sức mạnh vun đắp tình cảm con người mạnh mẽ hơn bất kì hình thức tinh thần

nào khác. Văn chương, có thể dùng những ngôn từ cô đọng nhất, truyền tải những yếu tố tình cảm vào máu thịt và tâm hồn con người chỉ trong phút chốc. Dante, Shakespeare, Goethe, Tagore, Hemingway, Turgenev, Lỗ Tấn, Thẩm Tông Văn, Kawabata Yasunari... Hết thế hệ nhà văn kiệt xuất này đến thế hệ nhà văn kiệt xuất khác, với những con chữ cao quý của riêng mình, đã làm cho cuộc đời của chúng ta trở nên chứa chan tình cảm; đã làm cho cuộc sống vốn nhạt nhòa và những sự vật vốn tầm thường bỗng chốc trở thành chất liệu truyền cảm hứng cho cái đẹp trong chúng ta. Tình cảm, đã làm thay đổi bản chất của con người, và đồng thời, cũng nâng cao rõ rệt chất lượng nhân cách của con người.

“Thanh Đồng Quỳnh Hoa” là một giải thưởng văn học thiếu nhi, có lẽ nó sẽ chú ý nhiều hơn vào những nguyên tắc và hình tượng văn học mà chúng ta đã đề cập trên đây. Bởi vì đối tượng của nó chính là thiếu nhi, mà thiếu nhi lại là nhân tố sẽ quyết định đạo đức và phẩm chất của dân tộc cũng như của cả nhân loại trong tương lai, nên đạo đức, cái đẹp, lòng trắc ẩn... có lẽ sẽ là định hướng muôn đời mà giải thưởng này tiếp bước.

*Bài phát biểu tại Lễ trao giải Văn học Thiếu nhi  
Thanh Đồng Quỳnh Hoa lần thứ nhất,  
ngày 18 tháng 3 năm 2015.*



## CHƯƠNG 1

# Lá khô qua, bông khô qua



. 1 .

Cậu bé nhà chài Dương Thủy Hoạt ngồi trên bến sông, môi trề dài ra.

Sông Mạc Dương vẫn cuộn chảy về phía trước không ngừng, nước sông trong vắt, thanh sạch, dịu mát xiết bao, dưới ánh mặt trời ban trưa chiếu rọi, tựa hồ như những phiến phi thúy

treo trong tiệm đá quý ở trấn Song Tiệp, xanh biếc một màu.

Bất chợt, thằng bé vọc cặp giò đen nhem xuống lòng sông, quậy tung bùng làn nước cuộn cuộn. Bọt nước tung tóe lên, nháo nhác bỏ chạy hết con gà trống bại trận. Thằng bé không để chúng dễ dàng thoát thân, cứ quyết phải đập cho toi bời, tan tác...

Chùng như thấm mệt, chán ngấy rồi, chỉ một chốc sau, đôi chân nó đã ngừng lại. Bất giác, hai giọt nước mắt trong veo lăn xuống qua đôi má đỏ bùng của nó.

Trời xanh cao vời vợi, mây trắng vờn như những chiếc ghe không neo đậu, chẳng biết đi đâu, chẳng biết về đâu, mệnh mang phiêu dạt; lại như những kẻ ngất ngưỡng men say, khi khóc khi cười, rõ rành rành đang chế giễu Thủy Hoạt là một thằng con hoang, nom bất ghét như mấy người hay chỉ chỉ trỏ trỏ vào nó.

Thằng nhóc mười tuổi lại nổi cáu lên, cặp giò tiếp tục quậy tung tóe mặt nước không ngừng, bọt nước dội lên trắng xóa, trôi đi xa hơn, bầy cá

nhép xuôi dòng tới kinh hồn bạt vía, tán loạn tản ra xa.

“Thủy Hoạt à... Thủy Hoạt...”

Xa ngoài kia có tiếng gọi Thủy Hoạt, nó đã nghe thấy, đó là giọng của chị nó - Dương Thủy Tiên. Vậy nhưng nó lại giả điếc, còn cố ý núp vào cây sấu đầu cao to bên bến sông.

“Thủy Hoạt à... Thủy Hoạt...”

Tiếng gọi của chị mỗi lúc một gần, Thủy Hoạt vẫn một mực làm thính, im như thóc dựa vào gốc sấu đầu. Nó không muốn trả lời chị, bởi chị đã không còn thương nó nữa, chị sẽ bỏ nó mà đi cùng một gã đàn ông lạ mặt khác.

Việc này trước đây chẳng có mấy may chút điềm báo, huống chi chính chị cũng hay nói sẽ ở bên nó suốt đời, dõi theo nó lớn lên, vậy mà chỉ sau một đêm thức dậy, tất thấy dường như đã đổi khác, chị cũng đổi khác...

Chị Thủy Tiên năm nay đã lên mười tám, mặt dầu nước da có phần ngăm đen, nhưng khuôn mặt chị vẫn tròn đầy đặn, nom xinh xắn hơn cả những trái táo bày trên các sạp hàng

trong khu chợ lớn trấn Song Tiệp. Đôi mắt đen lay láy ấy cứ sáng long lanh lên, tựa hai hòn bảo thạch lấp lánh rục rờ. Mới đẹp làm sao! Thảo nào dân trong trấn ai cũng gọi chị là “mẫu đơn đen”!

Hai chị em Thủy Hoạt và Thủy Tiên sống nương tựa vào nhau, nói theo cách khác, chị chính là một nửa người má của nó. Má Thủy Hoạt ốm yếu nhiều bệnh, Thủy Hoạt đến với gia đình này thì bà đã nằm liệt trên giường, gánh nặng chăm sóc má và em trai dồn cả lên đôi vai chị. Ban ngày còn đỡ, ban đêm mới là mắc mệt nhứt. Hồi nhỏ Thủy Hoạt ham chơi, đêm khuya cứ không chịu ngủ sớm. Một lần chị đang gà gât ngủ, nó dám lấy diêm châm lửa vô tấm chiếu, rồi tự hoảng vía khóc toáng lên. Chị giật mình thức giấc, trong hoảng loạn vội chụp lấy cái chén vốn để đút cơm cho nó, múc nước sông lên tạt, nhờ hên ngọn lửa không lớn, dập hai chén nước là tắt. Ngó bộ dạng má nhìn không ra của chị, chẳng dè nó bật cười. Chị chỉ vô mũi nó la:

“Cái thằng quý nhỏ này!”

Năm Thủy Hoạt lên bốn, chị dắt nó đi chợ lớn, có người ngó thấy cách ăn mặc của hai chị em thì biết chúng đến từ đâu, một trong số đó hỏi:

“Tía tụi bây phải thằng già chài không?”

Thủy Hoạt giành trả lời:

“Tía con hồng phải thằng già chài, ổng tên Dương Vinh Thọ.”

Người đó cười phá lên:

“Có khác gì nhau đâu? Vậy chị em bây là con thằng già đó rồi.”

Thủy Tiên ghét nhứt là mấy lời đâm thọt của đám người này, chẳng nói chẳng rằng đón lấy bịch muối từ tay người bán, bỏ tiền lên tủ kiếng rồi quay gót đi ra ngoài. Thủy Hoạt đeo sau lưng chị nói:

“Tụi con có tên đằng hoàng, con tên Dương Thủy Hoạt, chị con là Dương Thủy Tiên.”

Ngó cái mặt ngô nghê non choẹt của Thủy Hoạt, mấy người ở đó ai cũng cười phá lên ha hả.

Thủy Hoạt đòi chị mua mút dưa ăn, chị không cho, vậy là khóc ré lên. Chị ôm nó vào lòng, dịu dàng vỗ lưng nó, nhẩn nại dỗ dành: